

# Đổi mới phương pháp dạy học ở Trường Cao đẳng kỹ thuật Phòng không – Không quân trước tác động của Cách mạng Công nghiệp 4.0

Vũ Văn Thiét\*

\*Th.S. Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng kỹ thuật Phòng không – Không quân

Received: 28/8/2024; Accepted: 14/9/2024; Published: 30/9/2024

**Abstract:** The industrial revolution has been and continues to have a rapid and profound impact on all areas of social life, including education and training, bringing both intertwined opportunities and challenges. To effectively apply the achievements of the 4.0 industrial revolution to enhance the quality of teaching and learning at the Air Defense - Air Force Technical College, the school needs to prepare well in terms of teaching resources, create a learning environment, and provide equipment for teaching and learning, especially by innovating teaching methods. This is one of the important components of the teaching process, as it strongly influences the positive perception of students. Therefore, innovating teaching methods at the Air Defense - Air Force Technical College is both a requirement and an inevitable trend. Based on this, the school will achieve its educational and training goals in the new phase.

**Keywords:** Teaching methods; Air Defense - Air Force Technical College; 4.0 industrial revolution.

## 1. Mở đầu

Trường Cao đẳng kỹ thuật Phòng không – Không quân (CĐKT PK-KQ) là cơ sở đào tạo ra các nhân viên chuyên môn kỹ thuật, hạ sĩ quan chỉ huy, lái xe quân sự; sau khi ra trường họ đảm nhận các nhiệm vụ quản lý, khai thác, sử dụng, bảo quản, sửa chữa các vũ khí, khí tài trong quân chủng và toàn quân, đảm bảo cho nhiệm vụ chiến đấu, sẵn sàng chiến đấu và các nhiệm vụ khác.

Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng xác định: “Xây dựng Quân đội nhân dân (QĐND) và Công an nhân dân (CAND) cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, một số quân, binh chủng, lực lượng tiến thẳng lên hiện đại. Đến năm 2025, cơ bản xây dựng Quân đội và Công an tinh, gọn, mạnh”, trong đó có Quân chủng PK-KQ. Ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 ở trường CĐKT PK-KQ sẽ tạo ra tiền đề, cơ hội thuận lợi để thúc đẩy quá trình dạy học đạt được mục đích, yêu cầu và chuẩn đầu ra đã xác định. Thông qua CMCN 4.0 mà người dạy và người học có thể dễ dàng tìm kiếm thông tin, tri thức liên quan đến nội dung nghiên cứu; tạo cơ hội cho người GV trong việc tiếp cận, sử dụng các nguồn học liệu phong phú. Trong điều kiện, quá trình dạy học của GV với nhiều khí tài mới, cải tiến mà Nhà trường chưa được trang bị, thông qua các PMDH, các Video, mô phỏng... góp phần tăng khả năng thực tế, trực quan cho người học khi tiếp nhận kiến thức. Đồng thời tăng cường sự tương tác giữa GV và học viên, tạo sự hứng thú

hơn cho người học. Từ đó, người học hình thành được các tư duy logic; khả năng phán đoán và nhanh chóng thành thục các thao tác khi tiếp xúc với vũ khí, khí tài.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Thực trạng dạy học ở trường CĐKT PK-KQ:

Chương trình, nội dung dạy học phải được xây dựng, bổ sung, chỉnh sửa theo hướng tích hợp; liên kết chặt chẽ giữa các môn để đảm bảo có tính hệ thống, logic nhưng đồng thời phải có tính chuyên sâu. Theo đó, nội dung bài giảng của GV phải thực sự ngắn gọn, cô đọng, dễ hiểu, dễ tiếp thu. PPDH phải hấp dẫn, lôi cuốn người học, giảm thời gian thuyết trình, tăng cường các nội dung hướng dẫn thao tác, sửa chữa, ứng dụng triệt để các lợi thế của CNTT. Điều này đặt ra yêu cầu đối với đội ngũ giảng viên (ĐNGV) phải có kinh nghiệm trong giảng dạy, có chuyên môn sâu trong lĩnh vực xây dựng, thiết kế chương trình, nội dung nhưng đồng thời lại là người giỏi về việc ứng dụng CNTT, sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học (PMDH).

PPDH của GV có sự thay đổi nhất định, từ vị trí người đi trang bị, là trung tâm chuyển sang là người hướng dẫn, tư vấn đối với người học. GV không chỉ là nhà sư phạm mà còn là người quản lý quá trình học tập của học viên. Điều này đặt ra cho GV phải nỗ lực rất lớn trong việc tìm kiếm và quản lý học liệu, thiết kế và số hóa bài giảng truyền thống sang bài giảng điện tử cho đến sử dụng công nghệ để quản lý, tương tác, phản hồi từ người học.

Tác động của CMCN 4.0, cũng đặt ra những thách thức đối với người học; đòi hỏi họ phải có ý thức tự giác, tính tập trung cao trong học tập; kiểm tra, đánh giá; thành thạo trong khai thác, sử dụng các phương tiện CNTT, PMDH. Đồng thời, họ cũng phải có các kỹ năng trong việc tìm kiếm, khai thác đúng tài liệu phục vụ cho việc học tập. Học viên có thể tiếp nhận các thông tin đa chiều có cả tích cực lẫn tiêu cực, trong khi nhận thức chính trị của họ chưa sâu sắc, thiếu nhạy bén khi so sánh, đối chiếu thông tin; nếu không có sự định hướng, giáo dục của ĐNGV và CBQL thì học viên rất dễ bị hoài nghi, dao động, mất phương hướng.

Ngoài ra, để thực hiện đổi mới PPDH gắn với việc ứng dụng mạnh mẽ CNTT, công nghệ số và hệ thống mạng, học liệu số, v.v... đòi hỏi cần có hệ thống CSVN tương ứng. Tuy nhiên, đây cũng là một trong những vấn đề hạn chế, bất cập của Nhà trường trong thời gian qua.

## **2.2. Một số giải pháp đổi mới PPDH ở Trường CĐKT PK-trước tác động của CMCN 4.0**

Từ những vấn đề thực tiễn đổi mới PPDH ở trường CĐKT PK-KQ trước sự tác động của CMCN 4.0 cần thực hiện tốt một số giải pháp sau đây.

### **2.2.1. Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBQL, GV, học viên về đổi mới PPDH trước tác động của CMCN 4.0**

Đây là giải pháp quan trọng, là yếu tố quyết định hàng đầu để đổi mới PPDH hiệu quả. “Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt sâu rộng và hiệu quả hơn về mục tiêu, yêu cầu, nội dung đổi mới giáo dục và đào tạo, trước hết đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp và đội ngũ nhà giáo”. Theo đó, cấp ủy, chỉ huy các cấp cần tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tạo sự thống nhất trong nhận thức, hành động của cán bộ, GV, học viên trong Nhà trường về vai trò, sự cần thiết, tính cấp bách phải đổi mới PPDH trước tác động của CMCN4.0. Nó trở thành yêu cầu bắt buộc, là đòi hỏi khách quan của thực tiễn; nhận thức đúng về quy định trong khai thác tài liệu đảm bảo tính pháp lý, tính trung thực, đạo đức nghề nghiệp; thấy rõ được khó khăn, thách thức và sự ảnh hưởng của tác động CMCN4.0 đến quá trình dạy và học của Nhà trường. Cần phải đưa nhiệm vụ đổi mới PPDH vào nghị quyết lãnh đạo của các tổ chức đảng và kế hoạch năm học của các cơ quan, khoa, đơn vị. Đồng thời, nhận thức rõ vấn đề đổi mới PPDH phải được tiến hành đồng bộ với nội dung, phương tiện, phương thức tổ chức đánh giá theo mục tiêu, yêu cầu đào tạo, không chỉ là thay đổi phương pháp giảng dạy của người GV, mà còn phải hướng tới cả phương pháp

học của người học, lĩnh hội tri thức của người học, đặt ra yêu cầu cao trong quá trình dạy và học trong Nhà trường.

### **2.2.2. Bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng sư phạm cho đội ngũ cán bộ, GV đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ GD&ĐT của Nhà trường.**

Đây là giải pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, GV trong Nhà trường. Cùng với việc nâng cao nhận thức, các cấp ủy, chỉ huy cần xây dựng kế hoạch, xác định nội dung bồi dưỡng phù hợp với năng lực, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, GV và thực tiễn, yêu cầu, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo của Nhà trường. “Chú trọng bồi dưỡng năng lực về phát triển CTĐT, giảng dạy theo phương pháp hiện đại, NCKH, trình độ ngoại ngữ, tin học, chuyển đổi số, kiến thức thực tiễn”. Trong đó, cần lựa chọn những GV có kiến thức, kinh nghiệm trong thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu để tổ chức các hoạt động bồi dưỡng phương pháp, kỹ năng, các tình huống sư phạm cho đội ngũ GV, nhất là các GV trẻ. Nội dung bồi dưỡng phải đảm bảo tính toàn diện, chuyên sâu, tăng khả năng thực hành, phương pháp tư duy khoa học và bám sát với thực tiễn. Cùng với đó, cần tổ chức rèn luyện kỹ năng sư phạm của GV, thống nhất về quan điểm, mục tiêu dạy học, đổi mới PPDH, cách thiết kế bài giảng; bồi dưỡng về tâm lý học sư phạm; năng lực dạy học (NLDH) tích hợp; biên soạn tài liệu, kỹ năng tổ chức dạy học; khả năng sử dụng phương tiện dạy học, nhất là cách thiết kế bài giảng trình chiếu, bài giảng điện tử, các phần mềm thường được sử dụng trong mô phỏng nguyên lý hoạt động của các loại vũ khí, khí tài PK-KQ, bảo đảm tính hấp dẫn, thu hút, hỗ trợ cho người học... Qua đó, nâng cao năng lực, trình độ, kỹ năng sư phạm cho ĐNGV.

### **2.2.3. Phát huy vai trò của các tổ chức, các lực lượng trong chỉ đạo tiến hành các hoạt động đổi mới PPDH.**

Đây là giải pháp rất cần thiết. Lãnh đạo, chỉ huy các cấp trong Nhà trường, đặc biệt là các khoa giáo viên cần quan tâm tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch đổi mới PPDH trong từng tháng, kỳ học, năm học. Trọng tâm là đổi mới bài giảng, kế hoạch giảng bài trên cơ sở đảm bảo các định hướng: Chuyển trọng tâm từ thiết kế các hoạt động của GV sang hoạt động của học viên. Duy trì nghiêm các chế độ thông qua, phê duyệt bài giảng, kế hoạch giảng bài; sinh hoạt chuyên môn. Chú trọng công tác thực luyện, giảng thử, giảng mẫu sẽ giúp cho các GV, nhất là các GV trẻ rèn luyện phương pháp, tác phong, bản lĩnh sư phạm khi đứng trước học viên. Trong quá trình đó sẽ tìm ra được cách “chạy chương trình” sao cho đạt mức độ hợp lý, tối

ưu nhất, đồng thời cũng phát huy được trí tuệ của tập thể trong đóng góp, bổ sung, chỉnh sửa và có sự thống nhất trong bộ môn, khoa đề bài giảng có sự thống nhất cả về nội dung và phương pháp. Tăng cường kiểm tra, dự giờ, đánh giá, rút kinh nghiệm kịp thời để hướng dẫn, chỉ đạo GV. Kết hợp tốt giữa PPDH truyền thống với hiện đại, chú trọng định hướng phát triển tư duy, phong cách làm việc khoa học cho người học.

Cơ quan chức năng và các khoa giáo viên năng thường xuyên bám sát sự chỉ đạo, hướng dẫn của trên và thực tiễn xây dựng quân đội, quân chủng thường xuyên tham mưu, đề xuất với Đảng ủy, Ban Giám hiệu Nhà trường kịp thời điều chỉnh nội dung, chương trình GD&ĐT theo hướng liên thông, đồng bộ, sát với các loại vũ khí, khí tài của các đơn vị trong quân chủng; đảm bảo cho người học các kiến thức, kỹ năng cần thiết; khả năng hợp tác, làm việc nhóm; đồng thời hạn chế sự trùng lặp hoặc bỏ nội dung giao thoa giữa các cấp học, bậc học, môn học. Chú trọng cập nhật, tiếp thu thành tựu tri thức mới để biên soạn giáo trình, tài liệu, bài giảng, kế hoạch giảng bài, làm cơ sở để GV đổi mới PPDH. Thường xuyên kiểm tra, theo dõi hoạt động dạy học và đổi mới PPDH ở các khoa giáo viên; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có cách làm hay, mô hình sáng tạo, hiệu quả; kiên quyết xử lý các trường hợp có biểu hiện xem nhẹ, thiếu cố gắng, ngại đổi mới PPDH.

*2.2.4 Đầu tư, sử dụng có hiệu quả phương tiện kỹ thuật hiện đại vào quá trình giảng dạy trước tác động của CMCN 4.0*

Đây là giải pháp quan trọng và không thể thiếu, nó là cơ sở, là tiền đề để hoạt động đổi mới PPDH được tiến hành một cách hiệu quả. Theo đó, Nhà trường cần triển khai xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, có thể kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu với các học viện, nhà trường trong quân đội. Thực hiện số hóa từ hệ thống giáo trình tài liệu cho đến sổ lên lớp của GV, sổ điểm điện tử của học viên. Xây dựng, quản lý quá trình học tập, chất lượng học tập, từ đó đưa ra nhắc nhở (khuyến cáo) cho học viên. Chú trọng xây dựng đội ngũ quản trị, khai thác, vận hành, khả năng làm việc trong môi trường hiện đại, chuyên nghiệp, tuân thủ nghiêm ngặt quy trình làm việc trong môi trường mạng. Cùng với đó, cần sớm đồng bộ cơ sở hạ tầng, đầu tư mua sắm bổ sung các trang thiết bị, phương tiện dạy học hiện đại, hệ thống giáo trình, tài liệu, phim học tập, máy tính, máy chiếu và các phần mềm mô phỏng hỗ trợ hoạt động của GV. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao khả năng ứng dụng phương tiện kỹ thuật dạy học phục vụ ngày càng tốt hơn hoạt động đổi mới phương pháp của GV; khắc phục triệt để biểu hiện lạm dụng, lệ thuộc, tuyệt

đối hóa vai trò của phương tiện kỹ thuật dạy học trong quá trình giảng dạy.

*2.2.5 Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi để ĐNGV chủ động, sáng tạo trong đổi mới PPDH trước tác động CMCN4.0*

Giải pháp này rất cần thiết và quan trọng. Cùng với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, BGH Nhà trường; các cơ quan chức năng, các khoa giáo viên cần chủ động nghiên cứu, sớm đề xuất, bổ sung, hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn tuyển chọn, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, bố trí, sử dụng ĐNGV. Trong đó, chú trọng đảm bảo các chế độ, chính sách tương xứng với kết quả lao động, sáng tạo; quan tâm cải thiện điều kiện làm việc, sinh hoạt, chính sách hậu phương Quân đội đối với ĐNGV phù hợp với điều kiện thực tiễn của cơ quan, khoa. Coi trọng việc động viên, phát huy tính tích cực, hăng say trong giảng dạy và NCKH của GV.

Nhà trường cần tạo điều kiện thuận lợi để ĐNGV học tập nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học, tiếp cận với những PPDH tiên tiến, hiện đại trong và ngoài quân đội. Đồng thời, tạo điều kiện cho các GV, nhất là các GV trẻ tích lũy các điều kiện cần và đủ để xét duyệt các chức danh của nhà giáo; tiến hành tốt công tác luân chuyển, phát hiện, bồi dưỡng và sử dụng hợp lý, có hiệu đội ngũ nhà giáo.

### 3. Kết luận

Đổi mới PPDH ở trường CĐKT PK-KQ hiện nay vừa là xu thế, vừa là yêu cầu trước sự tác động của cuộc CMCN4.0. Các giải pháp trên có giá trị về thực tiễn, nó là cơ sở để các cấp ủy, chỉ huy cơ quan, khoa, đơn vị áp dụng vào trong quá trình tiến hành hoạt động GD&ĐT, thực hiện thắng lợi mục tiêu, yêu cầu nhiệm vụ của Nhà trường; góp phần xây dựng Quân chủng PK-KQ cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, bảo vệ vững chắc bầu trời Tổ quốc Việt Nam XHCN.

### Tài liệu tham khảo

- Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, tập 1*, Nxb. CTQGST, Hà Nội.
- Đảng Cộng sản Việt Nam (2024), *Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị*. Hà Nội
- Đề án xây dựng đội ngũ CBQLGD và nhà giáo trong Quân đội nhân dân Việt Nam, giai đoạn 2023-2030 và những năm tiếp theo. Hà Nội
- Ban Chấp hành TƯ (2013), *Nghị quyết 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo*. Hà Nội.
- Quân ủy Trung ương, *Nghị quyết số 1657-NQ/QUTW về đổi mới công tác giáo dục và đào tạo đáp ứng xây dựng Quân đội trong tình hình mới*. Hà Nội